

Số: **2975** /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **23** tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành
trong lĩnh vực Quy hoạch kiến trúc thuộc thẩm quyền
tiếp nhận và giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1186a/QĐ-BXD ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quy hoạch kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) trong lĩnh vực Quy hoạch kiến trúc thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế (*xem Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm

a) Cập nhật các TTHC mới được công bố vào Hệ thống thông tin thủ tục hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định; Công khai TTHC này trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị;

b) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết các TTHC này theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và hoàn thành việc cấu hình TTHC trên phần mềm Hệ thống xử lý một cửa tập trung của tỉnh;

c) Triển khai thực hiện giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn kèm theo Quyết định này.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm

a) Cập nhật các TTHC được công bố tại Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.


b) Công khai các TTHC này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

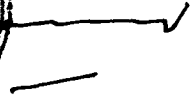
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

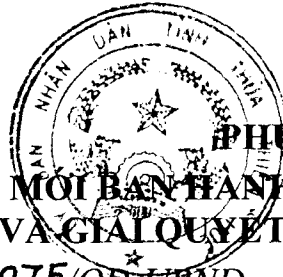
Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các CQCM thuộc UBND tỉnh;
- Sở XD (bản chính);
- Lãnh đạo VP và các CV: QH, XD;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.



KI. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Phương



PHỤ LỤC

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỌI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC QUY HOẠCH KIẾN TRÚC THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2975/QĐ-UBND ngày 23/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

PHẦN I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Stt	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	1.008891	Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc	15 ngày	300.000 đồng/chứng chỉ	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế). - Nộp qua dịch vụ Bru chính công ích. - Nộp trực tuyến qua Cổng DVC tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng DVC quốc gia.	- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019; - Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.
2	1.008989	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc	05 ngày	150.000 đồng/chứng chỉ		
3	1.008990	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề	10 ngày	Không		
4	1.008991	Gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc	10 ngày	150.000 đồng/chứng chỉ		
5	1.008992	Công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	10 ngày	Theo quy định cụ thể của Bộ Tài chính		
6	1.008993	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	10 ngày	Theo quy định cụ thể của Bộ Tài chính		

PHẦN II

NỘI DUNG CHI TIẾT CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư

1.1. Trình tự thực hiện

- Cá nhân có nhu cầu cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định trực tiếp tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh; hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích theo địa chỉ 01 Lê Lai, thành phố Huế; hoặc nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công của tỉnh; hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ Hành chính công của tỉnh kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ tiếp nhận.

- Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận, Sở Xây dựng thông báo một lần bằng văn bản tới cá nhân đối với trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ.

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng có trách nhiệm cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

- Cá nhân đăng ký nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc qua dịch vụ Bưu chính công ích hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.

1.2. Cách thức thực hiện

1.2.1. Nộp hồ sơ

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, thành phố Huế, vào các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định); sáng: từ 8h00 đến 11h00; chiều: từ 13h30 đến 16h30;

- Nộp qua dịch vụ Bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, thành phố Huế;

- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công của tỉnh Thừa Thiên Huế.

1.2.2. Nhận kết quả

- Nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, thành phố Huế, vào các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định); sáng: từ 8h00 đến 11h00; chiều: từ 13h30 đến 16h30;

- Nhận kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích.

1.3. Hồ sơ

1.3.1. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.3.2. Thành phần hồ sơ

- Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề (theo mẫu số 02 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc);

- 02 ảnh màu nền trắng cỡ 4 x 6 cm được chụp không quá 06 tháng;

- Bảng đại học phù hợp với nội dung chứng chỉ đề nghị cấp; đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp, phải có bản dịch sang tiếng Việt, được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam;

- Các quyết định phân công công việc (giao nhiệm vụ) của tổ chức cho cá nhân hoặc văn bản được xác nhận của đại diện theo pháp luật của chủ đầu tư về các công việc cá nhân đã hoàn thành theo nội dung kê khai;

- Hợp đồng và biên bản nghiệm thu các công việc theo kê khai (trường hợp cá nhân hành nghề độc lập);

- Giấy tờ hợp pháp về cư trú hoặc giấy phép lao động do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp đối với trường hợp cá nhân là người nước ngoài;

- Kết quả sát hạch đạt yêu cầu còn hiệu lực;

- Ngoại trừ đơn đề nghị, các văn bản, tài liệu khác phải là bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu.

1.4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Chủ tịch UBND tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Giám đốc Sở Xây dựng.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp (nếu có):

1.6. Đối tượng thực hiện: Cá nhân (trong nước, nước ngoài) hoạt động kiến trúc trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

1.7. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề (bản chính) (theo mẫu số 02 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ).

1.8. Phí, lệ phí: Theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng:

- Lệ phí cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng cho tổ chức: 1.000.000 (một triệu) đồng/chứng chỉ.

- Lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho cá nhân: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng/chứng chỉ.

1.9. Kết quả thực hiện: Chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện:

- Có trình độ đại học trở lên trong lĩnh vực kiến trúc;

- Có kinh nghiệm tham gia thực hiện dịch vụ kiến trúc tối thiểu 03 năm tại tổ chức hành nghề kiến trúc hoặc hợp tác với kiến trúc sư hành nghề với tư cách cá nhân (Cá nhân đạt giải thưởng kiến trúc quốc gia hoặc giải thưởng quốc tế được miễn điều này);

- Đạt yêu cầu sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc (Cá nhân có thời gian liên tục từ 10 năm trở lên trực tiếp tham gia quản lý nhà nước về kiến trúc, đào tạo trình độ đại học trở lên về lĩnh vực kiến trúc, hành nghề kiến trúc được miễn điều kiện này).

1.11. Căn cứ pháp lý:

- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc./.

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP, GIA HẠN CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP/GIA HẠN CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền)

1. Họ và tên:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Quốc tịch:.....
4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân: Số ngày cấp: nơi cấp
5. Địa chỉ thường trú:
6. Số điện thoại: Địa chỉ Email:
7. Đơn vị công tác:
8. Trình độ chuyên môn (ghi rõ chuyên ngành):
9. Thời gian kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực đề nghị cấp / gia hạn chứng chỉ hành nghề: năm.
10. Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):
Số Chứng chỉ: ngày cấp nơi cấp:
- Lĩnh vực hoạt động:
11. Quá trình hoạt động chuyên môn kiến trúc:

STT	Thời gian công tác (Từ tháng, năm đến tháng, năm)	Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập (Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại liên hệ)	Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu	Ghi chú
1			1. Tên Dự án / đồ án:... Nhóm dự án/: Loại công trình: Chức danh/Nội dung công thực hiện: 2.....	
2				

12. Quá trình phát triển nghề nghiệp liên tục (điểm CPD)*

STT	Thời gian	Hoạt động Phát triển nghề nghiệp liên tục	Điểm CPD	Ghi chú
1	Năm.....	Viết bài trên tạp chí kiến trúc số	01	
2	Năm.....	Tham gia học cao học	01	
		Tổng số điểm CPD tích lũy	20	

Đề nghị cấp / gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc với nội dung như sau:

Lĩnh vực hành nghề:

.....

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành kiến trúc theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

**Xác nhận của cơ quan,
tổ chức, đơn vị công tác** ⁽²⁾
(Ký, đóng dấu)

Tỉnh/thành phố, ngày/...../.....
NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ, tên)

2. Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc (do chứng chỉ hành nghề bị mất, hư hỏng hoặc thay đổi thông tin cá nhân được ghi trong chứng chỉ hành nghề kiến trúc)

2.1. Trình tự thực hiện

- Cá nhân có nhu cầu cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định trực tiếp tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh; hoặc qua dịch vụ Buu chính công ích theo địa chỉ 01 Lê Lai, thành phố Huế; hoặc nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công của tỉnh; hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ Hành chính công của tỉnh kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ tiếp nhận.

- Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận, Sở Xây dựng thông báo một lần bằng văn bản hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ.

- Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng có trách nhiệm cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

- Cá nhân đăng ký nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc qua dịch vụ Buu chính công ích hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.

2.2. Cách thức thực hiện

2.2.1. Nộp hồ sơ

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, thành phố Huế, vào các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định); sáng: từ 8h00 đến 11h00; chiều: từ 13h30 đến 16h30;

- Nộp qua dịch vụ Buu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, thành phố Huế;

- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công của tỉnh Thừa Thiên Huế.

2.2.2. Nhận kết quả

- Nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, thành phố Huế, vào các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định); sáng: từ 8h00 đến 11h00; chiều: từ 13h30 đến 16h30;

- Nhận kết quả qua dịch vụ Buu chính công ích.

2.3. Hồ sơ

2.3.1. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

2.3.2. Thành phần hồ sơ

- Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề theo mẫu số 03 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

- 02 ảnh màu nền trắng cỡ 4 x 6 cm chân dung của người đề nghị được chụp không quá 06 tháng;

- Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu chứng chỉ hành nghề đã được cấp;

- Giấy tờ chứng minh thông tin cần thay đổi (Trường hợp thay đổi thông tin cá nhân được ghi trên chứng chỉ hành nghề).

2.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.5. Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Chủ tịch UBND tỉnh.
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Giám đốc Sở Xây dựng.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp (nếu có):

2.6. Đối tượng thực hiện: Cá nhân hành nghề trong lĩnh vực thiết kế kiến trúc.

2.7. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề theo mẫu số 03 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

2.8. Phí, lệ phí: Theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng):

- Lệ phí cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng cho tổ chức: 500.000 (năm trăm nghìn) đồng/chứng chỉ.

- Lệ phí cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho cá nhân: 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng/chứng chỉ.

2.9. Kết quả thực hiện: Chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện: Không có.

2.11. Căn cứ pháp lý:

- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP LẠI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền)

1. Họ và tên:
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Quốc tịch:
4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân:
Số ngày cấp: nơi cấp
5. Địa chỉ thường trú:
6. Số điện thoại: Địa chỉ Email:
7. Đơn vị công tác:
8. Trình độ chuyên môn (ghi rõ chuyên ngành):
10. Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):
Số Chứng chỉ: ngày cấp nơi cấp:
- Lĩnh vực hoạt động:

Đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc với nội dung như sau:

Lý do đề nghị cấp lại chứng chỉ:

Chứng chỉ bị mất, hỏng, rách

Sai thông tin trên chứng chỉ:

Khác:

Xin điều chỉnh thông tin ghi trên chứng chỉ:

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành nghề kiến trúc theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ, tên)

3. Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp

3.1. Trình tự thực hiện

- Cá nhân có nhu cầu cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định trực tiếp tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh; hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích theo địa chỉ 01 Lê Lai, thành phố Huế; hoặc nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công của tỉnh; hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ Hành chính công của tỉnh kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ tiếp nhận.

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được chứng chỉ hành nghề kiến trúc bản gốc, Sở Xây dựng có trách nhiệm cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

- Cá nhân đăng ký nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc qua dịch vụ Bưu chính công ích hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.

3.2. Cách thức thực hiện

3.2.1. Nộp hồ sơ

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, thành phố Huế, vào các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định); sáng: từ 8h00 đến 11h00; chiều: từ 13h30 đến 16h30;

- Nộp qua dịch vụ Bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, thành phố Huế;

- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công của tỉnh Thừa Thiên Huế.

3.2.2. Nhận kết quả

- Nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, thành phố Huế, vào các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định); sáng: từ 8h00 đến 11h00; chiều: từ 13h30 đến 16h30;

- Nhận kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích.

3.3. Hồ sơ

3.3.1. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

3.3.2. Thành phần hồ sơ

- Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề theo mẫu số 03 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

- Bản gốc chứng chỉ hành nghề kiến trúc đã được cấp.

3.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3.5. Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Chủ tịch UBND tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Giám đốc Sở Xây dựng.

4. Gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc

4.1. Trình tự thực hiện

- Cá nhân có nhu cầu gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định trực tiếp tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh; hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích theo địa chỉ 01 Lê Lai, thành phố Huế; hoặc nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công của tỉnh; hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia.
- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ Hành chính công của tỉnh kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ tiếp nhận.
- Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Xây dựng thông báo một lần bằng văn bản hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ;
- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng có trách nhiệm cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc.
- Cá nhân đăng ký nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc qua dịch vụ Bưu chính công ích hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.

4.2. Cách thức thực hiện

4.2.1. Nộp hồ sơ

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, thành phố Huế, vào các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định); sáng: từ 8h00 đến 11h00; chiều: từ 13h30 đến 16h30;
- Nộp qua dịch vụ Bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, thành phố Huế;
- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.
- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công của tỉnh Thừa Thiên Huế.

4.2.2. Nhận kết quả

- Nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, thành phố Huế, vào các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định); sáng: từ 8h00 đến 11h00; chiều: từ 13h30 đến 16h30;
- Nhận kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích.

4.3. Hồ sơ

4.3.1. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4.3.2. Thành phần hồ sơ

- Đơn đề nghị gia hạn chứng chỉ hành nghề theo mẫu số 02 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;
- 02 ảnh màu nền trắng cỡ 4 x 6 cm chân dung của người đề nghị được chụp không quá 06 tháng;

- Chứng chỉ (hoặc chứng nhận) tham gia hoạt động phát triển nghề nghiệp liên tục lĩnh vực kiến trúc do tổ chức xã hội nghề nghiệp về hành nghề kiến trúc, cơ sở nghiên cứu đào tạo về kiến trúc cấp. Trường hợp tham gia các hoạt động phát triển nghề nghiệp liên tục tại nước ngoài thì cần có văn bản, chứng chỉ hoặc tài liệu chứng minh việc đã tham gia đó, được dịch ra tiếng Việt và công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam;

- Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu chứng chỉ hành nghề đã được cấp.

4.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

4.5. Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Chủ tịch UBND tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Giám đốc Sở Xây dựng.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp (nếu có):

4.6. Đối tượng thực hiện: Cá nhân hành nghề trong lĩnh vực thiết kế kiến trúc.

4.7. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị gia hạn chứng chỉ hành nghề theo mẫu số 02 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

4.8. Phí, lệ phí: Theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng):

- Lệ phí gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng cho tổ chức: 500.000 (năm trăm nghìn) đồng/chứng chỉ.

- Lệ phí gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho cá nhân: 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng/chứng chỉ.

4.9. Kết quả thực hiện: Chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện:

- Chứng chỉ hành nghề kiến trúc hết thời hạn sử dụng.

- Bảo đảm phát triển nghề nghiệp liên tục.

- Không vi phạm Quy tắc ứng xử nghề nghiệp của kiến trúc sư hành nghề.

4.11. Căn cứ pháp lý:

- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP, GIA HẠN CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP/GIA HẠN CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền)

1. Họ và tên:
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Quốc tịch:
4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân: Số
ngày cấp: nơi cấp
5. Địa chỉ thường trú:
6. Số điện thoại: Địa chỉ Email:
7. Đơn vị công tác:
8. Trình độ chuyên môn (ghi rõ chuyên ngành):
9. Thời gian kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực đề nghị cấp / gia hạn chứng chỉ hành nghề:
..... năm.
10. Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có): Số Chứng chỉ:
ngày cấp nơi cấp:.....
- Lĩnh vực hoạt động:
11. Quá trình hoạt động chuyên môn kiến trúc:

STT	Thời gian công tác (Từ tháng, năm đến tháng, năm)	Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập (Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại liên hệ)	Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu	Ghi chú
1			1. Tên Dự án / đồ án: ... Nhóm dự án/: Loại công trình: Chức danh/Nội dung công thực hiện: 2.....	
2				

12. Quá trình phát triển nghề nghiệp liên tục (điểm CPD)*

STT	Thời gian	Hoạt động Phát triển nghề nghiệp liên tục	Điểm CPD	Ghi chú
1	Năm.....	Viết bài trên tạp chí kiến trúc số	01	
2	Năm.....	Tham gia học cao học	01	
		Tổng số điểm CPD tích lũy	20	

Đề nghị cấp / gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc với nội dung như sau:

Lĩnh vực hành nghề:

.....

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành kiến trúc theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

**Xác nhận của cơ quan,
tổ chức, đơn vị công tác**
(Ký, đóng dấu)

Tỉnh/thành phố, ngày/...../.....
NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ, tên)

5. Công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam

5.1. Trình tự thực hiện

- Cá nhân có nhu cầu công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định trực tiếp tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh; hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích theo địa chỉ 01 Lê Lai, thành phố Huế; hoặc nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công của tỉnh; hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ Hành chính công của tỉnh kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ tiếp nhận.

- Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận, Sở Xây dựng thông báo một lần bằng văn bản hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ.

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng có trách nhiệm ra văn bản công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam.

- Cá nhân đăng ký nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc qua dịch vụ Bru chính công ích hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.

5.2. Cách thức thực hiện

5.2.1. Nộp hồ sơ

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, thành phố Huế, vào các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định); sáng: từ 8h00 đến 11h00; chiều: từ 13h30 đến 16h30;

- Nộp qua dịch vụ Bru chính công ích đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, thành phố Huế;

- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công của tỉnh Thừa Thiên Huế.

5.2.2. Nhận kết quả

- Nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, thành phố Huế, vào các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định); sáng: từ 8h00 đến 11h00; chiều: từ 13h30 đến 16h30;

- Nhận kết quả qua dịch vụ Bru chính công ích.

5.3. Hồ sơ

5.3.1. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

5.3.2. Thành phần hồ sơ

- Đơn đề nghị công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc theo mẫu số 04 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

- 02 ảnh màu nền trắng cỡ 4 x 6 cm chân dung của người đề nghị, được chụp không quá 06 tháng;

- Bản sao văn bằng được đào tạo, chứng chỉ hành nghề do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp, dịch ra tiếng Việt và được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam;

- Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu giấy tờ hợp pháp về cư trú hoặc giấy phép lao động do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp theo quy định.

5.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5.5. Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Chủ tịch UBND tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Giám đốc Sở Xây dựng.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp (nếu có):

5.6. Đối tượng thực hiện: Cá nhân là người nước ngoài hành nghề kiến trúc tại Việt Nam dưới 06 tháng.

5.7. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc theo mẫu số 04 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

5.8. Phí, lệ phí: Theo quy định cụ thể của Bộ Tài chính.

5.9. Kết quả thực hiện: Văn bản công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài hành nghề kiến trúc tại Việt Nam.

5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện: Người nước ngoài đã có chứng chỉ hành nghề kiến trúc đang có hiệu lực do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài người nước ngoài cấp, tham gia dịch vụ kiến trúc ở Việt Nam dưới 6 tháng.

5.11. Căn cứ pháp lý:

- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN, CHUYÊN ĐỔI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CÔNG NHẬN, CHUYÊN ĐỔI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền)

1. Họ và tên:
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Quốc tịch:
4. Hộ chiếu số: ngày cấp: nơi cấp
5. Số điện thoại: Địa chỉ Email:
6. Đơn vị công tác:
7. Trình độ chuyên môn (ghi rõ chuyên ành):
8. Thời gian kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề (năm, tháng):
9. Chứng chỉ hành nghề số: ngày cấp: nơi cấp:
- Lĩnh vực hoạt động:
10. Thời hạn:
11. Quá trình hoạt động chuyên môn kiến trúc:

STT	Thời gian công tác (Từ tháng, năm đến tháng, năm)	Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập (Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại liên hệ)	Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu	Ghi chú
1			1. Tên Dự án / đồ án: Nhóm dự án: Loại công trình: Chức danh/Nội dung công việc thực hiện: 2.....	
2				
....				

Đề nghị công nhận, chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc với các nội dung sau:

Lĩnh vực hoạt động:

.....

Tôi xin chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai nêu trên và cam kết hành nghề kiến trúc theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ, tên)

6. Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam

6.1. Trình tự thực hiện

- Cá nhân có nhu cầu chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định trực tiếp tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh; hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích theo địa chỉ 01 Lê Lai, thành phố Huế; hoặc nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công của tỉnh; hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ Hành chính công của tỉnh kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ tiếp nhận.

- Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận, Sở Xây dựng thông báo một lần bằng văn bản hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ.

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng có trách nhiệm ra văn bản chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam.

- Cá nhân đăng ký nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc qua dịch vụ Bưu chính công ích hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh.

6.2. Cách thức thực hiện

6.2.1. Nộp hồ sơ

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, thành phố Huế, vào các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định); sáng: từ 8h00 đến 11h00; chiều: từ 13h30 đến 16h30;

- Nộp qua dịch vụ Bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, thành phố Huế;

- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công của tỉnh Thừa Thiên Huế.

6.2.2. Nhận kết quả

- Nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, thành phố Huế, vào các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định); sáng: từ 8h00 đến 11h00; chiều: từ 13h30 đến 16h30;

- Nhận kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích.

6.3. Hồ sơ

6.3.1. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

6.3.2. Thành phần hồ sơ

- Đơn đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc theo mẫu số 04 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

- 02 ảnh màu nền trắng cỡ 4 x 6 cm chân dung của người đề nghị, được chụp không quá 06 tháng.

- Bản sao văn bằng được đào tạo, chứng chỉ hành nghề do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp, dịch ra tiếng Việt và được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam;

- Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu giấy tờ hợp pháp về cư trú hoặc giấy phép lao động do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp theo quy định.

6.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

6.5. Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Chủ tịch UBND tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Giám đốc Sở Xây dựng.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp (nếu có):

6.6. Đối tượng thực hiện: Cá nhân là người nước ngoài hành nghề kiến trúc tại Việt Nam từ 06 tháng trở lên.

6.7. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc theo mẫu số 04 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

6.8. Phí, lệ phí: Theo quy định cụ thể của Bộ Tài chính.

6.9. Kết quả thực hiện: Văn bản chuyên đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài hành nghề kiến trúc tại Việt Nam.

6.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện: Người nước ngoài đã có chứng chỉ hành nghề kiến trúc đang có hiệu lực do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài người nước ngoài cấp, tham gia dịch vụ kiến trúc ở Việt Nam từ 6 tháng trở lên.

6.11. Căn cứ pháp lý:

- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN, CHUYÊN ĐỔI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CÔNG NHẬN, CHUYÊN ĐỔI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền)

1. Họ và tên:
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Quốc tịch:
4. Hộ chiếu số: ngày cấp: nơi cấp
5. Số điện thoại: Địa chỉ Email:
6. Đơn vị công tác:
7. Trình độ chuyên môn (ghi rõ chuyên ngành):
8. Thời gian kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề (năm, tháng):
9. Chứng chỉ hành nghề số: ngày cấp: nơi cấp:
- Lĩnh vực hoạt động:
10. Thời hạn:
11. Quá trình hoạt động chuyên môn kiến trúc:

STT	Thời gian công tác (Từ tháng, năm đến tháng, năm)	Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập (Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại liên hệ)	Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu	Ghi chú
1			1. Tên Dự án / đồ án: Nhóm dự án: Loại công trình: Chức danh/Nội dung công việc thực hiện: 2.....	
2				
....				

Đề nghị công nhận, chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc với các nội dung sau:
Lĩnh vực hoạt động:

.....
Tôi xin chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai nêu trên và cam kết hành nghề kiến trúc theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ, tên)